| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐD**<br>**TỈNH LĐ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 02-02-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Kim N.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Võ T

2. Ông Dư Công T.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Mỹ D; Cán bộ Toà án nhân dân huyện ĐD, tỉnh LĐ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Duy L, Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 05/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 09/01/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lang Văn P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/4/1991; Hộ khẩu thường trú: thôn NT, xã LK, huyện TX, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Lang Văn B (đã chết) và con bà Lò Thị G, sinh năm 1968, hiện ở tại thôn NT, xã LK, huyện TX, tỉnh TH; Gia đình có 04 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2001; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2016, Lang Văn P bị tòa án nhân dân quận TL, Thành phố HN xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2017, Lang Văn P bị tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh BN xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt vào năm 2018.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐD từ ngày 25/9/2022 cho đến nay. Có mặt.

*- Bị hại*:

1. Ông Trần Quang H, sinh năm 1965; nghề nghiệp: Làm nông; Hộ khẩu thường trú: Thôn KTM, xã TT, huyện ĐD, tỉnh LĐ. Vắng mặt.

2. Ông Trương Ngọc H, sinh năm 1968; nghề nghiệp: Làm nông; Hộ khẩu thường trú: ThônLN, xã TT, huyện ĐD, tỉnh LĐ. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền xài nên P đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, thực hiện ý định đó vào khoảng 19 giờ ngày 24/9/2022, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave BKS 60S5-2104 đi từ nhà trọ ở thị trấn LN, huyện ĐT đến xã TT, huyện ĐD tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi đoạn đường nhựa gần công ty Vinamilk thì P thấy có 01 nhà chòi không khóa cửa, do trời mưa to nên P đi vào trong nằm ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì P tỉnh dậy, đi bộ tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Đi được khoảng 100 mét thì P phát hiện có 01 nhà chòi bằng tôn ở thôn LT, xã TT, huyện ĐD của ông Trần Quang H, khóa cửa, xung quanh không có người. Lúc này, P dùng tay cạy tấm tôn (một vách của nhà chòi) và lấy 01 (một) giàn mô tơ bơm thuốc. Sau đó P tiếp tục đi đến khu vực hồ chứa nước cách nhà chòi khoảng 03 mét lấy thêm 02 (hai) mô tơ bơm nước trong đó 01 cái là của ông Trần Quang H và 01 cái là của ông Trương Ngọc H đang để ở dưới hồ. Sau khi lấy trộm được số tài sản trên, P đem giàn bơm thuốc và máy bơm nước quay lại nhà chòi trước đó rồi bỏ lên xe mô tô chở đi về ĐT. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ (BL: 110 – 119).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/2022/KL-HĐĐGTS ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐD kết luận: Giá trị tài sản Lang Văn P trộm cắp là 7.770.000.000đ.

Cáo trạng số 04/CT-VKSĐD ngày 03/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD truy tố bị cáo Lang Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lang Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lang Văn P mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Vào ngày ngày 24/9/2022, bị cáo P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave BKS 60S5-2104 đi từ nhà trọ ở thị trấn LN, huyện ĐT đến xã TT, huyện ĐD tìm tài sản để lấy trộm. Bị cáo đến thôn LT, xã TT, huyện ĐD, lấy trộm tài sản của ông Trần Quang H 01 (một) giàn mô tơ bơm thuốc. Sau đó P tiếp tục đi đến khu vực hồ chứa nước cách nhà chòi của ông Hùng khoảng 03 mét lấy thêm 02 (hai) mô tơ bơm nước trong đó 01 cái là của ông Trần Quang H và 01 cái của ông Trương Ngọc H như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Quá trình điều tra bị hại Trần Quang H, Trương Ngọc H xác định các tài sản bị mất cắp vào đêm 24/9/2022 đã được cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐD trả lại và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 24/9/2022, lợi dụng sơ hở, Lang Văn P đã lén lút chiếm đoạt 01 giàn mô tơ bơm thuốc và 01 mô tơ bơm nước của ông Trần Quang H, đồng thời chiếm đoạt của ông Trương Ngọc H 01 mô tơ bơm nước tại xã TT, huyện ĐD với giá trị tài sản là 7.770. 000đ là vi phạm pháp luật.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị 7.770.000đ nêu trên của Lang Văn P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- 01 xe mô tơ BKS 60S5 – 2104, P sử dụng dùng đi trộm cắp tài sản, hiện chưa xác minh được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là đúng.

- 01 căn cước công dân mang tên Lang Văn P, hiện đã trả lại cho P.

- Thu giữ 02 mô tơ bơm nước, 01 giàn mô tơ bơm thuốc, hiện đã trả lại cho các chủ sở hữu, sau khi nhận lại tài sản không ai có yêu cầu gì thêm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại tài sản cho các chủ sở hữu, nay không có ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lang Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lang Văn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/9/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lang Văn P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án (hoặc niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh LĐ;
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện ĐD;
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- Công an huyện ĐD;
- Thi hành án huyện ĐD;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kim N**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kim N**